



PHIẾU BỔ TRỢ NÂNG CAO TIẾNG VIỆT SỐ 3

Cấu tạo từ, hiện tượng đa từ loại, từ đồng nghĩa

Bài 1. Tìm từ đồng nghĩa với mỗi từ dưới đây:

Dũng cảm	Nhân hậu	Cao đẹp	Cống hiến
.....			

Bài 2. Hãy cho biết các từ gạch được chân trong mỗi câu văn sau là danh từ (DT), động từ (ĐT) hay tính từ (TT)?

- Lan đỏ em nín khóc cho mẹ nấu cơm.
- Anh em, họ hàng quây quần bên nhau trong ngày giỗ ông nội.
- Con chó mực rất đữ nhưng được chủ khen vì giữ nhà rất giỏi.
- Các bạn lớp 5A luôn đoàn kết, yêu thương lẫn nhau.
- Trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, đoàn kết là những phẩm chất quý của học sinh trường Đoàn Thị Điểm.



Bài 3. Xếp các từ có tiếng *lạc* dưới đây thành hai nhóm:

Nhóm 1: “*lạc*” có nghĩa là “rớt lại, sai”

Nhóm 2: “*lạc*” có nghĩa là “vui mừng”



lạc thú

lạc đề

lạc lõng

lạc hậu

lạc quan

lạc điệu

lạc hướng

lạc loài

lạc nghiệp

sai lạc